**ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - CÔNG NGHỆ 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **I. Nhà ở** | ***1.1. Nhà ở đối với con người*** | **Nhận biết:**  - Nêu được vai trò của nhà ở.  - Nêu được đặc điểm chung của nhà ở Việt Nam.  - Kể được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam. | 3 |  |  |  |
| **Thông hiểu:** - Phân biệt được một số kiểu kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam. |  | 1 |  |  |
| **Vận dụng:** - Xác định được kiểu kiến trúc ngôi nhà em đang ở. |  |  | 1 |  |
| ***1.2. Xây dựng nhà ở*** | **Nhận biết:**  - Kể tên được một số vật liệu xây dựng nhà ở.  - Kể tên được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà. | 2 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Sắp xếp đúng trình tự các bước chính để xây dựng một ngôi nhà.  - Mô tả được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà. |  | 2 |  |  |
| ***1.3.Ngôi nhà thông minh*** | **Nhận biết:** - Nêu được đặc điểm của ngôi nhà thông minh. | 1 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Mô tả được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh.  - Nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh. |  | 2 |  |  |
| ***1.4. Sử dụng năng lượng trong gia đình*** | **Nhận biết:** - Trình bày được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả. | 2 |  |  |  |
| **Thông hiểu:** - Trình bày được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả. |  | 1 |  |  |
| **Vận dụng:** - Đề xuất được những việc làm cụ thể để xây dựng thói quen sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả. |  |  |  |  |
| **Vận dụng cao:** - Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả. |  |  |  | 1 |
| **Tổng** | | |  | 8 | 6 | 1 | 1 |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - CÔNG NGHỆ 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **% tổng điểm** | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số CH** | | **Thời gian (phút)** |
| **Số CH** | **Thời gian** (phút) | **Số CH** | **Thời gian** (phút) | **Số CH** | **Thời gian** (phút) | **Số CH** | **Thời gian** (phút) | **TN** | **TL** |
| **1** | **1. Nhà ở** | ***1.1. Nhà ở đối với con người*** | 3 | 4,5 | 1 | 2,5 | 1 | 10 |  |  | 4 | 1 | 17 | 40 |
| ***1.2. Xây dựng nhà ở*** | 2 | 3,0 | 2 | 5,0 |  |  |  |  | 4 |  | 8 | 20 |
| ***1.3. Ngôi nhà thông minh*** | 1 | 1,5 | 2 | 5,0 |  |  |  |  | 3 |  | 6,5 | 15 |
| ***1.4. Sử dụng năng lượng trong gia đình*** | 2 | 3,0 | 1 | 2,5 |  |  | 1 | 8 | 3 | 1 | 13,5 | 25 |
| **Tổng** | | | **8** | **12** | **6** | **15** | **1** | **10** | **1** | **8** | **14** | **2** | **45** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | |  |  |  |  | |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | **70** | | | | **30** | | | |  | |  |  | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ  **TRƯỜNG THCS ………………**  Họ và tên HS:........................................  Lớp:............... | | | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN CÔNG NGHỆ – Khối lớp 6**  **TIẾT PPCT: 9**  *Thời gian làm bài : 45 phút* | |
| **Điểm** | **Lời phê của thầy cô giáo** | |
|  |  | |

**ĐỀ BÀI**

***Câu 1*:** Nhà ở có vai trò gì đối với con người?

A. Bảo vệ con người tránh ảnh hưởng xấu của thiên nhiên.

B. Đáp ứng các nhu cầu về vật chất, tinh thần của con người.

C. Là nơi trú ngụ của con người

D. Là nơi trú ngụ, bảo vệ con người, đáp ứng các nhu cầu về vật chất, tinh thần của con người

***Câu 2:*** Nhà ở thường được cấu tạo bởi mấy phần chính?

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

***Câu 3:*** Kiểu kiến trúc nhà ở nào sau đây phổ biến nhà ở thành thị?

A. Nhà liền kề, nhà chung cư, nhà biệt thự

B. Nhà sàn, nhà biệt thự, nhà ba gian truyền thống

C. Nhà nổi, nhà liền kề, nhà chung cư

D.Nhà nổi, nhà chung cư, nhà ba gian truyền thống

***Câu 4*** : Vật liệu nào dùng để lợp mái nhà?

A. Gạch bông B. Gạch ống C. Ngói D. Cát

***Câu 5:*** Các bước chính khi xây dựng nhà ở gồm:

A.Thiết kế, chuẩn bị vật liệu. B.Vẽ thiết kế, xây tường, sơn, lợp mái.

C.Chọn vật liệu, xây tường, làm mái. D.Thiết kế, thi công, hoàn thiện

***Câu 6:*** Ngôi nhà thông minh có các đặc điểm nào?

A. Tiện ích; an ninh, an toàn; tiết kiệm năng lượng

B. Tiện ích; an ninh, an toàn

C. Tiện ích; tiết kiệm năng lượng

D. An ninh, an toàn; tiết kiệm năng lượng

***Câu 7****:* Để tiết kiệm năng lượng điện trong gia đình em sẽ:

A. bật điện để sẵn trong phòng. B. tắt đồ dùng điện khi không sử dụng

C. mở của tủ lạnh thường xuyên D. nhà chỉ mắc 1 bóng điện.

***Câu 8:*** Để tiết kiệm năng lượng chất đốt trong gia đình em sẽ:

A. đun lửa lớn để nhanh sôi. B. dùng bếp cải tiến.

C. dùng nồi nhỏ để nấu ăn. D. dùng nồi lớn để nấu ăn.

Hiểu

***Câu 9:*** “Nhà được chia thành ba gian phòng gồm: phòng chính lớn ở giữa, hai phòng nhỏ ở hai bên” thuộc kiến trúc nhà nào?

A. Nhà sàn B. Nhà nổi

C. Nhà biệt thự D. Nhà ba gian truyền thống

***Câu 10:*** Biểu hiện: “ Khi xuất hiện khói hoặc lửa, tín hiệu báo cháy phát ra” thể hiện đặc điểm nào của ngôi nhà thông minh:

A. An ninh, an toàn B. Tiện ích

C. Tiện ích; an ninh, an toàn D. Tiện ích; tiết kiệm năng lượng

***Câu 11:*** Các biểu hiện dưới đây, đâu là đặc điểm của ngôi nhà thông minh?

1. 7 giờ sáng rèm cửa tự động mở 2. Đèn tự động bật khi có người đến

3. Cửa mở khóa bằng chìa 4. Có màn hình hiển thị ở cửa

A. 1,2,3. B. 2,3,4. C. 1,3,4. D. 1,2,4.

***Câu 12:*** Sắp xếp các bước dưới đây theo trình tự trước sau trong quy trình xây nhà:

1. Thi công xây dựng ngôi nhà

2. Hoàn thiện ngôi nhà

3. Chuẩn bị xây dựng ngôi nhà

A. 1 → 2 → 3 B. 1 → 3 → 2

C. 3 → 1 → 2 D. 3 → 2 → 1

***Câu 13:*** Sơn tường nhà thuộc bước nào trong quy trình xây dựng nhà ở?

A. Chuẩn bị B. Thi công

C. Hoàn thiện D. Trang trí nội thất

***Câu 14:*** Hành động nào gây lãng phí điện khi sử dụng ti vi?

A. Tắt hẳn nguồn điện khi không còn sử dụng

B. Mở ti vi khi không có người xem

C. Điều chỉnh âm thanh vừa đủ nghe

D. Cùng xem ti vi khi có chương trình cả nhà đều yêu thích

***Câu 15:*** Nhà em ở thuộc kiểu kiến trúc nào? Mô tả các khu vực chính trong ngôi nhà của em?

***Câu 16:*** Em hãy đề xuất ít nhất 2 biện pháp sử dụng điện tiết kiệm ở gia đình em.

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Mỗi câu trả lời đúng** 0,5 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** |
| Đáp án | D | C | A | C | D | A | B |
| **Câu** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| Đáp án | B | D | A | D | C | C | B |

**II. TỰ LUẬN (3 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Thang điểm** |
| 15  (2đ) | - Nhà em ở thuộc kiểu kiến trúc: nhà ba gian truyền thống, nhà liền kề, nhà sàn…  (tùy vào từng gia đình HS, mà HS xác định được kiểu kiến trúc phù hợp với gia đình mình)  + Mô tả các khu vực chính trong ngôi nhà của em:  - Khu vực sinh hoạt chung ( phòng khách): đây là nơi gia đình em thường dùng để tiếp khách  - Khu vực nghỉ ngơi( phòng ngủ): …  - Khu vực nấu ăn(phòng ăn):…  - khu vực vệ sinh(nhà vệ sinh)…  (tùy vào từng gia đình HS, mà HS mô tả các khu vực chính trong ngôi nhà cho phù hợp) | 1,0đ  1,0đ |
| 16  (1đ) | Đề xuất ít nhất 2 biện pháp sử dụng điện tiết kiệm ở gia đình em: ( Tùy vào từng gia đình mà HS đưa ra được biện pháp phù hợp mỗi biện pháp đúng 0,5đ)  - Tắt điện khi không sử dụng  - Hạn chế đóng, mở cửa tủ lạnh  - Sử dụng các đồ dùng tiết kiệm điện  - Tận dụng gió, ánh sáng tự nhiên và năng lượng mặt trời để giảm bớt việc sử dụng các đồ dùng điện.  ….( HS | 1,0đ |

( Các đáp án khác nếu đúng vẫn tính điểm tối đa)